

Bản án số: 78/2019/HSPT
Ngày: 12/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Dung

2. Ông Trương Quốc Văn

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/HSPT ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lê Trọng D cùng đồng bọn do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Lê Trọng D sinh năm: 1990; trú tại: Xóm 8, xã VS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: LĐTD; văn hóa: 12/12; con ông Lê Trọng T và bà Lê Thị B; có vợ là Đinh Thị T và có 3 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến ngày 25/7/2018; có mặt.

2. Quách Văn C sinh năm: 1994; trú tại: Thôn 14, xã XD, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: LĐTD; văn hóa: 12/12; con ông Quách Văn T và bà Lê Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến ngày 05/9/2018; có mặt.

3. Hà Hữu Q sinh năm: 1981; trú tại: Thôn 7, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: LĐTD; văn hóa: 9/12; con ông Hà Hữu C và bà Nguyễn Thị N; có vợ Lê Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Ngày 20/01/2017 TAND huyện NT, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến ngày 05/9/2018; có mặt.

4. Nguyễn Bá S sinh năm: 1991; trú tại: Thôn 3, xã CK, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: LĐTD; văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Bá V và bà Hoàng Thị X; có vợ Lê Thị H và

có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến ngày 25/7/2018; có mặt.

5. Hoàng Văn H sinh năm 1992; trú tại: Thôn 1, xã TC, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: LĐTD; con ông: Hoàng Văn Lộ và bà Đỗ Thị P; có vợ là Đặng Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, giam từ ngày 19/6/2018 đến ngày 25/7/2018; có mặt.

6. Lê Văn Đ sinh năm: 1997; trú tại: Xóm 12, xã TN, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: LĐTD; văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến ngày 05/9/2018; có mặt.

7. Nguyễn Văn H sinh ngày: 06/12/2000; trú tại: Xóm 15, xã TN, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: LĐTD; văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Đinh Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến ngày 18/6/2018; có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Đình L sinh năm 1986

Trú tại: SN 55 TDT, P. LS, TP. Thanh Hóa (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 23/5/2018 Lê Trọng D gọi điện cho Hà Hữu Q, Quách Văn C và Nguyễn Bá S đến quán ăn nhà Hồng N ở xã XS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Khi Q, S và C đến thì D nói: Ngồi tý, có xe khách của phòng vé MH (gọi tắt là xe MH) đi qua thì lên xe vào sân bay xem bọn nào ép xe vào quán ăn TQ. Q, S và C lên xe khách đi vào sân bay thì gặp xe ô tô của MH đang bắt khách từ sân bay TX về TP. Thanh Hóa. Q, S và C lên xe ngồi. Đi phía sau xe MH là xe Fort Ranger màu trắng BKS 36C-242.59 do anh Nguyễn Tuấn A điều khiển. Xe MH vào quán TQ thì Q, S và C có lời qua tiếng lại với xe MH và nhóm người của anh Tuấn A. Khi xe MH đến quán Hồng N thì S, Q và C xuống xe và gặp Hoàng Văn H được C gọi đến. Lúc này C điều khiển chiếc xe Chevrolet màu đen BKS 36C-244.21 và nói : Lên xe khi này có mấy thằng ngồi trên xe MH ép xe vào quán TQ. Nghe C nói thì S, Q và H lên xe. C điều khiển đuổi theo xe MH, trên đường đuổi theo xe của MH, H gọi cho Lê Văn Đ và Nguyễn Văn H nói đang ở đâu đi việc với anh. Khi xe C điều khiển đi đến đoạn chợ Đ, xã TD, huyện TS thì đón được Đ và H. C tiếp tục điều khiển xe đuổi theo xe MH đến đoạn ngã tư Dân Lực, huyện TS thì C ép được xe của MH vào lề đường. Cả nhóm xuống xe cầm theo dao, tuýp sắt, gây yêu cầu xe MH mở cửa. Lúc này có người ngồi trên xe MH gọi điện cho Nguyễn Tuấn A thông báo về việc xe MH bị một số đối tượng dùng hung khí uy hiếp. Anh Tuấn A quay xe Fort Ranger màu trắng BKS 36C-242.59 trở lại nhìn thấy xe của MH bị xe C chặn đầu liền hạ kính và hô: cướp, cướp và chạy xe theo hướng lên sân bay SV. Nhóm người của C nhảy lên xe đuổi theo xe của anh Tuấn A. Trên đường đuổi theo xe của anh Tuấn A có người gọi điện cho Lê Trọng D biết việc đang đuổi theo xe của anh Tuấn A. D liền điều khiển xe ô tô Fort Ranger màu trắng BKS 36C-133.77 chạy theo hướng cao

tốc NS - SV, Trên xe có D, C và một số đối tượng Khác. Khi xe của D chạy đến địa phận xã TC, huyện TS thì D chặn ngang chiếc xe giữa đường. Lúc này C điều khiển chiếc xe ép đuôi chiếc xe của anh Tuấn A khiến cho anh Tuấn A không quay đầu xe được. Số người trên xe do D, C điều khiển xuống xe, cầm theo hung khí uy hiếp xe của anh Tuấn A. Hoàng Văn H cầm gạch ở ven đường ném vào xe và dùng liềm đập vào đầu xe, Lê Trọng D cầm gạch ném vào đầu xe, Quách Văn C dùng gậy bi-a, Hà Hữu Q, Nguyễn Văn H cầm tuýp sắt, Lê Văn Đ cầm xẻng, Nguyễn Bá S cầm gạch đập vào đầu xe, các đối tượng dùng các hung khí trên đập vào xe của anh Tuấn A. Trong khi các đối tượng đang đập phá xe thì anh Tuấn A quay được xe và chạy về TP. Thanh Hóa.

Sau khi phạm tội cả bọn ra Ninh Bình trốn. Ngày 09/6/2018 cả bọn (trừ H) ra đầu thú. Ngày 19/6/2018 H ra đầu thú.

Ngày 06/6/2018 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện TS kết luận: tổng giá trị tài sản bị hư hỏng của chiếc xe BKS 36C-242.59 là 30.030.000đ. Không đồng ý với kết quả giá trên, theo yêu cầu của đương sự, ngày 06/7/2018 Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự tỉnh Thanh Hóa đã định giá lại và kết luận : tổng giá trị tài sản bị hư hỏng của chiếc xe BKS 36C-242.59 là 35.385.000đ (làm tròn số).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 35.385.000đ (làm tròn số) tại Chi cục THA DS huyện TS để bồi thường cho bị hại.

* Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 ; Điều 65 BLHS đối với D và C ;

Khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 56 ; Điều 58 ; Điều 38BLHS đối với Q

Khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với H

Khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 BLHS đối với S, H và Đ. Điều 91 BLHS đối với H.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng D, Quách Văn C, Hà Hữu Q, Nguyễn Bá S, Hoàng Văn H, Lê Văn Đ và Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Xử phạt: 1. Lê Trọng D 09 tháng tù cho hưởng án treo ;

2. Quách Văn C 08 tháng tù cho hưởng án treo ;

3. Hà Hữu Q 06 tháng tù, tổng hợp với 15 tháng tù tại bản án số 01/2017/HSST ngày 20/01/2017 của TAND huyện NT, buộc Q phải chấp hành hình phạt chung là 21 tháng tù ;

4. Hoàng Văn H 04 tháng tù ;

5. Nguyễn Bá S 08 tháng cải tạo không giam giữ;

6. Nguyễn Văn H 06 tháng cải tạo không giam giữ ;

7. Lê Văn Đ 08 tháng cải tạo không giam giữ;

- Án sơ thẩm còn quyết định về thời gian chấp hành hình phạt, chế độ án treo, cải tạo không giam giữ, trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại.

** Sau khi xét xử sơ thẩm:*

Ngày 05/12/2018, bị cáo Hoàng Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 25/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 với nội dung:

- Hành vi phạm tội của các bị cáo còn có dấu hiệu phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Điều 318 BLHS nhưng chưa được điều tra làm rõ;

- Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ như chưa được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng.

- Mức hình phạt đối với các bị cáo là không nghiêm, cho hưởng án treo không đúng.

- Bị cáo Đ bị tạm giữ tạm giam tổng cộng 2 tháng 26 ngày. Cấp sơ thẩm xử phạt 8 tháng cải tạo không giam giữ là không phù hợp.

Từ những lý do trên đề nghị Hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo H tự nguyện xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Đại diện VKS tham gia phiên tòa giữ nguyên toàn bộ nội dung kháng nghị và có ý kiến: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H xin rút đơn kháng cáo, tuy nhiên bản án sơ thẩm có những vi phạm nghiêm trọng như trên đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 358 BLTTHS, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo, kháng nghị: Đơn kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của VKSND tỉnh Thanh Hóa làm trong thời hạn luật định; tại phiên tòa bị cáo rút đơn kháng cáo, tuy nhiên đại diện VKS tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên kháng nghị nên cần xem xét lại toàn bộ bản án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị:

- Các bị cáo đã đập phá xe ô tô do anh Nguyễn Tuấn A điều khiển, dẫn đến thiệt hại 35.385.360đ, vì vậy bị xét xử về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo Điều 178 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo dùng xe ô tô đuổi, chắn đường, ép xe, gây sự với những người trên xe MH tại ngã tư DL; sau đó dùng hung khí nguy hiểm đập phá xe ô tô do Nguyễn Tuấn A điều khiển tại xóm 1 xã TC không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến các quy tắc xã hội, làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của nhân dân nơi công cộng, còn có dấu hiệu phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS nhưng quá trình điều tra chưa làm rõ hành vi này của các bị cáo. Thuộc trường hợp việc điều tra không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Mặt khác: Chỉ vì nghi ngờ nhóm của anh Tuấn A ép xe khách MH vào quán TQ mà các bị cáo đã hai lần dùng xe ô tô đuổi, chặn đường, ép xe ô tô MH và xe anh Tuấn A trên đường giao thông. Sau đó dùng tuýp sắt, liềm, gạch đá, gây bị-a đập phá xe ô tô của anh Tuấn A. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn, tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS quy định điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS là thiếu sót.

Do không đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, không áp dụng tình tiết tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” với các bị cáo nên cấp sơ thẩm xử phạt mức hình phạt đối với tất cả các bị cáo đều chưa nghiêm, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo.

Bị cáo Lê Văn Đ bị tạm giữ, tạm giam từ 09/6/2018 đến 05/9/2018 là 02 tháng 26 ngày. Theo quy định tại khoản 1 Điều 36 BLHS: “... *Nếu người bị kết án đã bị tạm giữ, tạm giam thì thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ*”. Như vậy, thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam tương đương 08 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng Cải tạo không giam giữ là chưa phù hợp.

Vì vậy, kháng nghị của VKSND tỉnh Thanh Hóa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận để hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án để điều tra lại.

[3] Kháng nghị được chấp nhận để hủy án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 355; Điểm b khoản 1 Điều 358 BLTTHS; Điểm f khoản 2 Điều 23 nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa. Chuyển hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm điều tra lại.

Án phí phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi gửi

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS, TA, THAHS TS, Thanh Hóa;
- T.H.ADS TS, Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu H.sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Thị Hà

